

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG ODIN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG ODIN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ODIN TELECOMMUNICATIONS TECHNOLOGY DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: ODIN TECHNOLOGY.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110668343

3. Ngày thành lập: 01/04/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 1 Đông Tác, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0704086787

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới (Trừ môi giới bất động sản, bảo hiểm)	4610
2.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
3.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
6.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
7.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh).	8230
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu thiết bị mạng viễn thông và internet; Tư vấn hệ thống điều khiển giám sát an ninh tòa nhà; Tư vấn khảo sát mạng công trình thông tin, bưu chính viễn thông.	8299
9.	Lập trình máy vi tính Chi tiết: - Thiết kế hệ thống máy tính (thiết kế, tạo lập trang chủ, thiết kế hệ thống máy tính tích hợp phần cứng, phần mềm và với các công nghệ truyền thông) - Sản xuất phần mềm trong các lĩnh vực khoa học kỹ thuật và các ngành sản xuất công nghệ. - Sản xuất phần mềm tin học	6201
10.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202

11.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
12.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
13.	Cổng thông tin (Loại trừ hoạt động báo chí)	6312
14.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Đại lý cung cấp dịch vụ internet: thư điện tử, truy cập dữ liệu - Cung cấp dịch vụ gia tăng trên mạng internet – mạng viễn thông: dịch vụ xử lý dữ liệu và thông tin trên mạng, dịch vụ trao đổi điện tử	6399
15.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7020
16.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
17.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội	7221
18.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nhân văn	7222
19.	Quảng cáo	7310
20.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế trang Web, thiết kế database - Thiết kế giải pháp mạng vi tính (trừ thiết kế công trình xây dựng)	7410
21.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn kỹ thuật viễn thông, tin học; kỹ thuật lắp đặt điện thoại, tổng đài nội bộ, fax modern, kỹ thuật truy cập internet, kỹ thuật thiết kế mạng (trừ thanh toán hồi phiếu, thông tin tỉ lệ lượng và tư vấn chứng khoán).	7490
22.	Xuất bản phần mềm (Trừ xuất bản phẩm)	5820
23.	Hoạt động viễn thông có dây	6110

24.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Cung cấp các ứng dụng viễn thông chuyên dụng - Cung cấp truy cập Internet thông qua các mạng kết nối giữa khách hàng và ISP nhưng không do ISP sở hữu và vận hành - Cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có. - Đại lý dịch vụ viễn thông - Dịch vụ cung cấp thông tin trên mạng - Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động	6190(Chính)
25.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động dịch vụ việc làm (theo Điều 14 Nghị định số 23/2021/NĐ-CP)	7810
26.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Quản lý người lao động trong nước	7830
27.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: lắp đặt thiết bị viễn thông tin học, thiết bị/giải pháp mạng vi tính (Không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4321
28.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
29.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
30.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao; tem và tiền kim khí, vàng miếng)	4773

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 100

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ QUỐC BẢO	37 Hẻm 349/37 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	50,000	0010980271 54	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	50.000	500.000.000	50,000		
2	MAI HOÀNG ANH	CH3 TT Bách Hóa Nguyễn Công Trứ, Phường Phố Huế, Quận Hai Bà Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	25,000	0010890069 64	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	25.000	250.000.000	25,000		

3	ĐÀO PHƯƠNG ANH	Căn hộ 3 TT Bách Hoá Phố Huế, Phường Phố Huế, Quận Hai Bà Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	25,000	0011940006 18
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	25.000	250.000.000	25,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ QUỐC BẢO

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 03/01/1998

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001098027154

Ngày cấp: 21/04/2021

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội*

Địa chỉ thường trú: 37 Hẻm 349/37 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 37 Hẻm 349/37 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội